

**CÔNG TY TNHH BVĐK VẠN PHƯỚC**  
*Bệnh viện Đa khoa Vạn Phước*



**Quy Trình Kỹ Thuật**  
**XOA BÓP BẨM HUYỆT**



Mã ban hành số: 50 /QT-BVĐKVP ngày 05 tháng 05 năm 2026

Mã số: QTKT.KHTH.YHCT.09.01

Lần ban hành: 01

Ngày ban hành: 05 /05 /2026

	<b>Người biên soạn</b>	<b>Người kiểm tra</b>	<b>Người phê duyệt</b>
Họ và tên	Bs.Nguyễn Thị Ngọc Loan	Bs CK1. Lê Văn Long	Ths.Bs. Lê Nguyễn Quế Minh
Ký tên			
Chức danh	TP.KHTH-QLCL	Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật	Giám Đốc





## **Quy Trình Kỹ Thuật** **XOA BÓP BẮM HUYẾT**

### **I. ĐẠI CƯƠNG:**

- Xoa bóp bấm huyết là phương pháp điều trị, người thầy thuốc sử dụng tay của mình tác động lên da, cơ, các huyết vị, xương khớp của người bệnh nhằm mục đích phòng và điều trị bệnh.
- Theo y học cổ truyền xoa bóp bấm huyết bao gồm các kỹ thuật: xoa, xát, miết, phân, hợp, véo, vỗ, phát, bóp, đấm, chắt, lăn, rung, day huyết, ấn huyết, bấm huyết, điểm huyết, vê khớp, vận động khớp, kéo giãn khớp, ... có tác dụng thư cân, giải cơ, thông kinh hoạt lạc, điều hòa dinh vệ và điều hòa chức năng tạng phủ.

### **II. CĂN CỨ PHÁP LÝ:**

1. QĐ số 486/QĐ-BYT ngày 03/03/2026 của Bộ Y tế ban hành Tài liệu chuyên môn “Hướng dẫn quy trình kỹ thuật chuyên ngành y học cổ truyền”;
2. Căn cứ Quyết định số 536/QĐ-SYT ngày 03/07/2020 của Sở Y tế V/v: Phê duyệt bổ sung danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh tại Bệnh viện đa khoa Vạn Phước;
3. Nguyễn Tài Thu (2013), Tân châm.
4. Bộ Y tế (2013), Hướng dẫn quy trình kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh chuyên ngành châm cứu.
5. Bộ Y tế (2020), Hướng dẫn quy trình kỹ thuật chuyên ngành y học cổ truyền.

### **III. CHỈ ĐỊNH:**

1. Các chứng đau, các chứng liệt, các chứng bệnh nội khoa, các bệnh nhi khoa.
2. Phục hồi chức năng sau can thiệp ngoại khoa.
3. Phục hồi sức khỏe sau lao động nặng, luyện tập thể thao, ...
4. Rối loạn chức năng cơ thể: bí đái cơ năng, rối loạn thần kinh thực vật, đái dầm, ...
5. Rối loạn tâm thần kinh: mất ngủ, Stress, tâm căn suy nhược, ...
6. Các chứng suy nhược.
7. Nâng cao thể trạng.

### **IV. CHỐNG CHỈ ĐỊNH:**

1. Các bệnh ưa chảy máu, vùng đang chảy máu, xuất huyết dưới da.
2. Lao xương, lao cột sống, ...

### **V. THẬN TRỌNG:**

1. Người bệnh đang trong tình trạng cấp cứu nội khoa, ngoại khoa.
2. Da bị tổn thương, có khối u ác tính ở vùng xoa bóp bấm huyết.
3. Người bệnh sốt cao, đang mắc bệnh truyền nhiễm cấp tính.
4. Phụ nữ có thai.
5. Giai đoạn nặng của bệnh: suy tim, suy gan, suy thận; cơ thể suy kiệt nặng.
6. Người bệnh loãng xương nặng, người có nguy cơ gãy xương.

7. Sau ăn quá no hoặc quá đói.
8. Người bệnh có nguy cơ chảy máu.

## **VI. NGƯỜI THỰC HIỆN:**

1. Bác sỹ, y sỹ, kỹ thuật viên y, lương y phù hợp với phạm vi chuyên môn có chứng chỉ hành nghề hoặc giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh theo quy định của Luật khám bệnh, chữa bệnh hoặc
2. Điều dưỡng có văn bằng chuyên khoa y học cổ truyền hoặc có trình độ đại học trở lên được đào tạo bổ sung kỹ thuật xoa bóp bấm huyệt thực hiện theo phạm vi hành nghề, phạm vi chuyên môn được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật khám bệnh, chữa bệnh.
3. Điều dưỡng được cấp chứng chỉ hành nghề hoặc giấy phép hành nghề theo quy định của Luật khám bệnh, chữa bệnh.

## **VII. CHUẨN BỊ:**

1. **Thuốc:** Hộp thuốc chống phản vệ.

2. **Vật tư:**

- Bột talc, gel, kem, dầu xoa bóp, ...
- Xà phòng, nước sạch hoặc dung dịch sát khuẩn tay nhanh.
- Bàn chải rửa tay.

3. **Người bệnh:**

- Được khám, làm hồ sơ bệnh án theo quy định.
- Được giải thích về quy trình kỹ thuật, hợp tác với thầy thuốc.
- Được hướng dẫn tư thế nằm hoặc ngồi phù hợp, bộc lộ vùng được xoa bóp bấm huyệt.

4. **Hồ sơ bệnh án:** Hồ sơ bệnh án được ghi chép đầy đủ thông tin về người bệnh, chỉ định điều trị rõ ràng.

5. **Thời gian thực hiện kỹ thuật:**

- 20 - 30 phút/ lần với xoa bóp bấm huyệt bộ phận.
- 60 phút/ lần với xoa bóp bấm huyệt toàn thân.
- **Địa điểm thực hiện kỹ thuật:** Buồng bệnh hoặc phòng thực hiện kỹ thuật.

6. **Thời gian thực hiện kỹ thuật:**

- 20 - 30 phút/ lần với xoa bóp bấm huyệt bộ phận.
- 60 phút/ lần với xoa bóp bấm huyệt toàn thân.

7. **Địa điểm thực hiện kỹ thuật:** Buồng bệnh hoặc phòng thực hiện kỹ thuật.

8. **Kiểm tra hồ sơ và người bệnh:**

- Kiểm tra hồ sơ: Kiểm tra phiếu chỉ định kỹ thuật đúng tên, tuổi, chẩn đoán, ... của người bệnh.
- Kiểm tra người bệnh: đúng người bệnh, đúng chẩn đoán, đúng vị trí cần thực

hiện kỹ thuật.

## VIII. CÁC BƯỚC TIỀN HÀNH:

### ❖ **Tuân thủ nguyên tắc xoa bóp bấm huyệt.**

- Từ nhẹ đến mạnh.
- Từ chậm đến nhanh.
- Từ nông đến sâu.
- Từ xa đến gần (vùng đau).

### ❖ **Lựa chọn các thủ thuật:** thích hợp với từng vị trí, tình trạng bệnh lý và thể trạng của người bệnh. Có thể kết hợp thực hiện nhiều thủ pháp của xoa bóp bấm huyệt trong cùng một thời điểm và kết hợp với các phương pháp điều trị khác.

#### 1. **Bước 1.** Sát khuẩn tay.

#### 2. **Bước 2.** Thực hiện kỹ thuật tác động lên da:

Lựa chọn các thủ thuật thích hợp với từng vùng cơ thể của Người bệnh để thực hiện: Xoa; Xát; Miết; Phân; Hợp; Véo; Vỗ; Phát.

#### 3. **Bước 3.** Thực hiện kỹ thuật tác động lên cơ:

Lựa chọn các thủ thuật thích hợp với từng vùng cơ thể của Người bệnh để thực hiện: Day; Bóp; Đấm; Chặt; Lăn; Vê; Vòn.

#### 4. **Bước 4.** Thực hiện kỹ thuật tác động lên huyệt:

Lựa chọn các thủ thuật thích hợp với từng chứng bệnh và từng vùng cơ thể của Người bệnh để thực hiện: Day huyệt; Ấn huyệt; Bấm huyệt; Điểm huyệt.

#### 5. **Bước 5:** Thực hiện kỹ thuật tác động lên khớp:

Lựa chọn các thủ thuật thích hợp với từng chứng bệnh và từng khớp cụ thể của Người bệnh để thực hiện: Vô khớp; Vận động khớp; Kéo giãn khớp; Rung.

#### 6. **Bước 6: Kết thúc quy trình:**

- Đánh giá tình trạng người bệnh sau thực hiện kỹ thuật.
- Hoàn thiện ghi chép hồ sơ bệnh án, lưu hồ sơ.
- Bàn giao người bệnh cho bộ phận tiếp theo.

#### 7. **Liệu trình điều trị:**

- Xoa bóp bấm huyệt 1 đến 2 lần/ngày, tùy thuộc vào vị trí, tình trạng bệnh lý và thể trạng của người bệnh.
- Một liệu trình điều trị từ 1 - 30 ngày, tùy theo mức độ và diễn biến của từng bệnh, có thể tiến hành 2 - 3 liệu trình liên tục hoặc điều trị liên tục đến khi bệnh hồi phục hoặc để tránh bị các thương tật thứ phát (teo cơ, cứng khớp, loét, ...).

## IX. THEO DÕI VÀ XỬ LÝ TAI BIẾN:

### 1. **Tai biến trong khi thực hiện kỹ thuật:**

#### ❖ **Choáng:** Người bệnh hoa mắt, chóng mặt, vã mồ hôi, mạch nhanh, sắc mặt nhợt.

- Xử trí: lau mồ hôi, ủ ấm, tùy theo tình trạng bệnh lý kèm theo của từng người bệnh, có thể cho uống nước ấm hoặc trà gừng ấm, ... nằm nghỉ tại chỗ.

- Theo dõi mạch, nhiệt độ, huyết áp. Dùng thuốc hóa dược (nếu cần).

❖ Đau: Người bệnh đau tăng tại vùng xoa bóp bấm huyệt.

- Xử trí: Xoa nhẹ vùng đau, giảm cường độ tác động lên vùng điều trị; có thể dùng thủ thuật nếu người bệnh quá nhạy cảm với các tác động trên cơ thể. Dùng thuốc hóa dược nếu cần.

**2. Tai biến sau khi thực hiện kỹ thuật: Không.**

**3. Biện chứng muộn: Không.**